

Hà Tĩnh, ngày 23 tháng 5 năm 2011

Số: 1763 /HDLN/NN&PTNT-  
TC-KHĐT-KBNN

### HƯỚNG DẪN LIÊN NGÀNH

Về việc thực hiện Quyết định số 1297/ QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tạm thời cơ chế huy động và hỗ trợ nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Hà Tĩnh;



#### A. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN, CƠ CHẾ HUY ĐỘNG, CƠ CHẾ HỖ TRỢ, CẤP PHÁT, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGUỒN VỐN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI:

##### I. Nguồn vốn thực hiện:

1. Chương trình xây dựng nông thôn mới được đầu tư bằng nhiều nguồn vốn:
  - 1.1. Vốn ngân sách (Trung ương và địa phương), bao gồm:
    - Vốn bố trí trực tiếp cho chương trình để thực hiện các nội dung theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ.
    - Vốn lồng ghép từ các Chương trình mục tiêu Quốc gia và chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu đang triển khai và sẽ tiếp tục triển khai trên địa bàn.
    - Vốn bố trí từ ngân sách tỉnh, huyện, xã cho chương trình xây dựng nông thôn mới.
  - 1.2. Nguồn vốn trái phiếu Chính phủ (nếu có); nguồn hỗ trợ có mục tiêu theo Nghị quyết vùng của Bộ chính trị.
  - 1.3. Nguồn vốn tín dụng, bao gồm: vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước và vốn tín dụng thương mại;
  - 1.4. Vốn đầu tư của doanh nghiệp;
  - 1.5. Các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân; vốn huy động từ cộng đồng; của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
  - 1.6. Các nguồn vốn hợp pháp khác.
2. Các cấp, các ngành có trách nhiệm huy động nguồn lực của địa phương, của các đơn vị, tổ chức, các tầng lớp nhân dân trong và ngoài tỉnh và lồng ghép các chương trình, dự án khác trên địa bàn để thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới đạt mục tiêu, hiệu quả cao.

##### II. Cơ chế huy động:

Thực hiện theo mục I điều 1 Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành tạm thời cơ chế huy động

và hỗ trợ nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Hà Tĩnh.

### **III. Cơ chế hỗ trợ:**

Thực hiện theo mục II điều 1 Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành tạm thời cơ chế huy động và hỗ trợ nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Hà Tĩnh.

### **IV. Phân bổ, sử dụng nguồn vốn:**

#### **1. Phân bổ vốn:**

1.1 Đối với nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thuộc phạm vi Chương trình NTM và ngân sách tỉnh bổ sung cho chương trình. Văn phòng điều phối chủ trì cùng với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu phân bổ, trình UBND tỉnh quyết định.

1.2. Đối với nguồn vốn lồng ghép bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp Sở Tài chính, Văn phòng điều phối chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh cùng các sở, ngành có quản lý chương trình để lồng ghép. Ưu tiên đủ vốn cho Chương trình xây dựng nông thôn mới theo tỷ lệ đã quy định tại Quyết định 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ trình UBND tỉnh quyết định.

#### **2. Sử dụng vốn:**

2.1. Nguồn vốn thực hiện Chương trình xây dựng NTM từ ngân sách nhà nước đều phải quản lý và thanh toán tập trung, thống nhất qua kho bạc nhà nước. Đối với các nguồn vốn đóng góp bằng tiền mặt của dân, doanh nghiệp; vật tư, tài trợ bằng hiện vật, ngày công lao động hoặc bằng công trình hoàn thành, căn cứ đơn giá hiện vật và giá trị ngày công lao động, cơ quan tài chính quy đổi ra đồng Việt Nam để làm thủ tục ghi thu, ghi chi ngân sách gửi kho bạc nhà nước nơi giao dịch để hạch toán vào giá trị công trình, dự án và tổng hợp vào thu, chi ngân sách nhà nước.

2.2. Nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh, huyện hỗ trợ cho chương trình xây dựng nông thôn mới chỉ được sử dụng chi hỗ trợ cho các nội dung:

Vốn sự nghiệp: Sử dụng cho Công tác quy hoạch xây dựng nông thôn mới, đào tạo, tuyên truyền, tập huấn, hỗ trợ phát triển sản xuất (giống mới, tiến bộ khoa học công nghệ mới, cơ giới hoá, chế biến sau thu hoạch, các mô hình phát triển sản xuất như kinh tế vườn, mô hình chăn nuôi, mô hình tổ chức sản xuất...).

Vốn đầu tư phát triển gồm: cấp nước sinh hoạt; thoát nước thải khu dân cư; đường giao thông trục thôn (xóm); ngõ xóm; đường trục chính nội đồng, kiên cố hoá kênh mương nội đồng, nhà văn hoá thôn, bản, công trình thể thao thôn, bản; hạ tầng các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, thủy sản.



Hàng năm căn cứ ngân sách trung ương, tỉnh phân bổ cho Chương trình xây dựng nông thôn mới, Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tỉnh sẽ phân bổ kinh phí xây dựng nông thôn mới cho các xã thông qua ngân sách cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo kế hoạch hỗ trợ vốn từ nguồn ngân sách cấp huyện cho các xã đồng thời, trên cơ sở vốn hỗ trợ từ ngân sách của trung ương, tỉnh đã được thông báo chỉ tương ứng 30% so với giá trị công trình hoặc mô hình hoàn thành, 70% còn lại ngân sách cấp huyện hỗ trợ bao nhiêu được thể hiện trong thông báo kế hoạch, phần còn lại giao chỉ tiêu huy động từ các doanh nghiệp, cộng đồng, con em xa quê, các nhà hảo tâm và huy động từ nhân dân cho các xã theo kế hoạch xây dựng nông thôn mới của các xã (trừ 6 công trình cứng: đường giao thông đến trung tâm xã; xây dựng trụ sở xã; trường học; trạm y tế xã; nhà văn hóa xã đạt chuẩn; hệ thống cấp nước hợp vệ sinh).

2.3. Kinh phí hoạt động của cơ quan chỉ đạo chương trình các cấp được ngân sách đảm bảo để phục vụ cho công tác thông tin, truyền truyền, kiểm tra, giám sát, tổ chức hội họp triển khai, hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện chương trình, công tác phí cho cán bộ đi dự các hội nghị, tập huấn của trung ương, tỉnh và huyện, tham quan, học hỏi các mô hình nông thôn mới, trang thiết bị văn phòng của Ban chỉ đạo; mức hỗ trợ hàng năm không quá 1% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho chương trình nông thôn mới, ngân sách các cấp có trách nhiệm bố trí đủ kinh phí hoạt động cho ban chỉ đạo nông thôn mới cấp mình.

#### **V. Thực hiện đầu tư**

- Chủ đầu tư các dự án xây dựng công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã là Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã do UBND xã quyết định. Đối với công trình phức tạp xã không đủ năng lực thì UBND xã có văn bản đề nghị UBND huyện xem xét và giao cho một đơn vị có đủ năng lực làm chủ đầu tư và có sự tham gia của UBND xã.

- Các dự án đầu tư có mức vốn đầu tư đến 3 tỷ đồng thời gian thực hiện trong 2 năm, có yêu cầu kỹ thuật đơn giản, thì chỉ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật với nội dung như sau: Tên công trình, Mục tiêu đầu tư, địa điểm xây dựng, quy mô kỹ thuật, thời gian thi công và thời gian hoàn thành, nguồn vốn và cơ chế huy động nguồn vốn, kèm theo thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

- Đối với các công trình yêu cầu kỹ thuật phức tạp; có mức vốn trên 3 tỷ đồng thì việc tiến hành thủ tục đầu tư theo quy định hiện hành, trong quá trình chuẩn bị đầu tư cần phải có ý kiến tham gia của cộng đồng dân cư được hưởng lợi.

- Về phê duyệt đầu tư: UBND xã là cấp quyết định đầu tư, phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật các công trình có mức vốn đầu tư đến 3 tỷ đồng có nguồn gốc từ ngân sách; UBND huyện là cấp quyết định đầu tư, phê duyệt báo cáo kinh tế, kỹ thuật các công trình có mức vốn đầu tư trên 3 tỷ đồng có nguồn gốc từ ngân sách và các công trình có yêu cầu kỹ thuật cao.

- Lựa chọn nhà thầu xây dựng các công trình hạ tầng được áp dụng theo các hình thức sau:

+ Giao cho cộng đồng dân cư thôn, bản, ấp (những người hưởng lợi trực tiếp) tự thực hiện.

+ Lựa chọn nhóm thợ, cá nhân trong xã hội có đủ năng lực để thực hiện xây dựng.

+ Lựa chọn nhà thầu thông qua hình thức đấu thầu theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Ban giám sát cộng đồng gồm các đại diện của Hội đồng nhân dân, các tổ chức xã hội, đại diện cộng đồng dân cư hưởng lợi, do dân bầu, thực hiện việc giám sát các công trình theo quy định hiện hành về giám sát đầu tư của cộng đồng.

## **VI. Phương thức quản lý và thanh quyết toán nguồn kinh phí.**

### **1. Phương thức quản lý.**

a. Nguồn vốn ngân sách (Bao gồm CTMTQG xây dựng nông thôn mới do Trung ương hỗ trợ có mục tiêu và nguồn ngân sách địa phương).

- Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển bố trí cho các dự án, công trình thực hiện kiểm soát, thanh toán, quyết toán theo quy định quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư thuộc ngân sách nhà nước;

- Đối với nguồn vốn sự nghiệp và thường xuyên khác bố trí cho công tác quy hoạch, đào tạo, tập huấn, tham quan mô hình... được quản lý, thanh toán theo kinh phí sự nghiệp.

b. Đối với các nguồn vốn khác:

Căn cứ nguồn vốn huy động và nhiệm vụ chi thực hiện chương trình nông thôn mới, UBND xã trích kinh phí từ tài khoản tiền gửi chuyển khoản hoặc rút kinh phí về quỹ tiền mặt của xã thanh toán cho các đối tượng theo đề nghị của Ban quản lý nông thôn mới.

### **2. Tạm ứng, thanh toán:**

#### **2.1. Mở tài khoản:**

- Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã được mở tài khoản Tiền gửi vốn đầu tư thuộc xã quản lý tại Kho bạc Nhà nước (nơi mở tài khoản giao dịch của ngân sách xã) để làm tài khoản giao dịch.

- Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã để thực hiện giao dịch tại Kho bạc Nhà nước.

- Kho bạc Nhà nước hướng dẫn Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã mở tài khoản giao dịch và theo dõi, hạch toán riêng tài khoản này

#### **2.2. Hồ sơ, tài liệu của dự án, mức vốn tạm ứng, thu hồi tạm ứng và thanh toán khối lượng hoàn thành:**

a) Đối với các dự án quy hoạch: thực hiện theo Thông tư số 24/2008/TT-BTC ngày 14/3/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế thực hiện các nhiệm vụ, dự án quy hoạch.

b) Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình:

- Thực hiện theo Thông tư số 75/2008/TT-BTC ngày 28/8/2008 của Bộ Tài chính.



- Riêng đối với gói thầu người dân trong xã tự làm thì mức tạm ứng tối đa là 80% giá trị hợp đồng và không vượt kế hoạch vốn năm cho gói thầu.

c) Đối với các nội dung đào tạo về xây dựng nông thôn mới cho cán bộ cơ sở xã, thôn bản, cán bộ hợp tác xã, chủ trang trại và dự án phát triển “mỗi làng một sản phẩm hàng hoá”: thực hiện theo Thông tư liên tịch số 01/2008/TTLT-UBDT-KHĐT-TC-XD-NNPTNT ngày 15/9/2008 của liên tịch Ủy ban Dân tộc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006 – 2010.

d) Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã khi giao dịch với Kho bạc Nhà nước được sử dụng mẫu biểu chứng từ kế toán ban hành theo Quyết định số 120/2008/QĐ-BTC ngày 22/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành “Chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước” và các Quyết định thay thế (nếu có).

2.3. *Kiểm soát, thanh toán*: việc kiểm soát thanh toán và giải ngân vốn được tập trung thống nhất qua kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố, cụ thể như sau:

- Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát, thanh toán theo nguyên tắc thanh toán trước, kiểm soát sau cho từng lần thanh toán và kiểm soát trước, thanh toán sau đối với lần thanh toán cuối cùng của công việc, gói thầu, hợp đồng.

- Trên cơ sở hồ sơ đề nghị thanh toán (hoặc tạm ứng) do Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới của xã gửi đến, căn cứ hợp đồng (hoặc dự toán được duyệt đối với các công việc được thực hiện không thông qua hợp đồng); Kho bạc Nhà nước thực hiện việc thanh toán (hoặc tạm ứng) vốn cho Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã và theo đề nghị của Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã thanh toán (hoặc tạm ứng) cho các nhà thầu, các đơn vị liên quan; đồng thời thu hồi vốn tạm ứng (nếu có) theo quy định.

- Kho bạc Nhà nước căn cứ vào kế hoạch vốn, hồ sơ thanh toán, các điều khoản thanh toán được quy định trong hợp đồng (số lần thanh toán, giai đoạn thanh toán, thời điểm thanh toán và các điều kiện thanh toán) và giá trị từng lần thanh toán để thanh toán cho Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã. Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của khối lượng thực hiện, định mức, đơn giá, dự toán các loại công việc, chất lượng công trình, kho bạc Nhà nước không chịu trách nhiệm về các vấn đề này.

- Số vốn thanh toán từ tài khoản tiền gửi vốn đầu tư thuộc xã quản lý trong năm (bao gồm cả thanh toán tạm ứng và thanh toán khối lượng hoàn thành) không vượt số vốn đã chuyển vào tài khoản này.

- Số vốn thanh toán cho từng nội dung công việc, hạng mục công trình không được vượt dự toán được duyệt hoặc giá gói thầu; tổng số vốn thanh toán cho dự án đầu tư không vượt tổng mức đầu tư được duyệt.

3. Quyết toán khối lượng hoàn thành:

3.1. Việc quyết toán vốn thực hiện như điều 9 phần III Thông tư số 174/2009/TT-BTC ngày 08/9/2009 của Bộ Tài chính, cụ thể :

a. Đối với các dự án quy hoạch: thực hiện theo Thông tư số 24/2008/TT-BTC ngày 14/3/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế thực hiện các nhiệm vụ, dự án quy hoạch.

b. Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình:

- Các dự án do UBND xã quyết định đầu tư thực hiện theo Thông tư số 75/2008/TT-BTC ngày 28/8/2008 của Bộ Tài chính. Riêng mẫu biểu quyết toán (biểu mẫu số 01/QTDA và biểu mẫu số 02/QTDA) bổ sung thêm xác nhận của Trưởng ban giám sát xây dựng xã.

- Các dự án do UBND tỉnh, UBND cấp huyện quyết định đầu tư thực hiện quyết toán theo thông 19/TT-BTC ngày 14 tháng 2 năm 2011 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh.

- Thẩm quyền thẩm định quyết toán đầu tư: cấp nào quyết định đầu tư thì cấp đó thẩm định quyết toán).

3.2. Quyết toán chi phí quản lý.

- Quản lý, sử dụng chi phí quản lý dự án đầu tư: Trong khi chưa có văn bản hướng dẫn của Trung ương thực hiện Quyết định 800/QĐ-TTg, thì thực hiện theo Thông tư số 72/2010/TT-BTC ngày 11/5/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế đặc thù về quản lý, sử dụng chi phí quản lý đầu tư tại 11 xã thực hiện Đề án “Chương trình xây dựng thí điểm mô hình nông thôn mới thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa”.

- Đối với các nội dung đào tạo về xây dựng nông thôn mới cho cán bộ cơ sở xã, thôn bản, cán bộ hợp tác xã, chủ trang trại và dự án phát triển “mỗi làng một sản phẩm hàng hoá”: thực hiện theo Thông tư liên tịch số 01/2008/TTLT-UBDT-KHĐT-TC-XD-NNPTNT ngày 15/9/2008 của liên tịch Ủy ban Dân tộc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **B. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

1. Định kỳ đầu của quý sau, UBND cấp huyện tổng hợp nguồn vốn huy động, nguồn kinh phí đã sử dụng và khối lượng thực hiện của quý trước và lũy kế từ đầu năm của các xã thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới báo cáo Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch đầu tư, KBNN các cấp; Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn (báo cáo lập phải chi tiết từng nguồn vốn, từng hạng mục công trình cụ thể). Sở Tài chính sẽ tạm dừng cấp bổ sung kinh phí được hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh và ngân sách trung ương cho cấp huyện thực hiện giai đoạn tiếp theo trong trường hợp UBND cấp huyện không thực hiện các báo cáo theo yêu cầu.

2. Hàng năm Văn phòng Điều phối Chương trình phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch đầu tư, Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn tổ chức kiểm tra công tác huy động, quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư cho các công trình, dự án của các xã thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.



## **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng điều phối thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh:**

Văn phòng điều phối thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là cơ quan thường trực Chương trình xây dựng NTM, có nhiệm vụ giúp Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo thực hiện Chương trình trên phạm vi toàn tỉnh:

- Chủ trì phối hợp với Sở KH-ĐT, Sở Tài chính, hướng dẫn UBND các huyện, UBND các xã xây dựng kế hoạch hàng năm, tổng hợp kế hoạch vốn thực hiện Chương trình NTM từng năm trên địa bàn báo cáo UBND tỉnh.

- Tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư các dự án thuộc Chương trình xây dựng NTM của các huyện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để thực hiện lồng ghép các nguồn vốn trên địa bàn.

- Thực hiện một số nội dung của dự án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ xây dựng nông thôn mới khi được UBND tỉnh giao.

- Chủ trì giúp Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng NTM của tỉnh tổ chức kiểm tra, theo dõi, đánh giá, tổng hợp báo cáo theo quy định của tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương;

- Hằng năm tổng hợp báo cáo quyết toán nguồn kinh phí xây dựng nông thôn mới của các huyện, thị xã, thành phố, báo cáo Ban chỉ đạo nông thôn mới tỉnh, Sở Tài chính, Sở kế hoạch và đầu tư, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn và UBND tỉnh.

- Chủ trì tham mưu cơ chế chính sách để huy động nguồn lực đầu tư (từ ngân sách nhà nước và nguồn nội lực) thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Tham mưu phân bổ nguồn vốn thuộc chương trình nông thôn mới cho các huyện, thành phố, thị xã và các xã theo quy định.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Tài chính và các sở ngành liên quan tham mưu đề xuất lồng ghép các nguồn vốn các chương trình mục tiêu trên địa bàn và các nguồn lực khác để thực hiện có hiệu quả chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2010-2020 (quy định tại điều 3 Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 15/02/2011 của UBND tỉnh).

### **2. Trách nhiệm sở Kế hoạch đầu tư:**

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng điều phối chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan tham mưu đề xuất lồng ghép các nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu và chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn và các nguồn lực khác để thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới (quy định tại điều 3 Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 15/02/2011 của UBND tỉnh)

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng cơ chế, chính sách, quản lý thực hiện chương trình.

### **3. Trách nhiệm Sở Tài chính:**

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu phương án cân đối ngân sách

thực hiện Chương trình xây dựng NTM báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng cơ chế, chính sách, quản lý thực hiện chương trình; kiểm tra việc sử dụng, quyết toán nguồn kinh phí xây dựng nông thôn mới theo quy định.

#### **4. Trách nhiệm Kho bạc nhà nước tỉnh:**

- Hướng dẫn quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư thuộc nguồn vốn xây dựng nông thôn mới để thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh.

- Hướng dẫn chủ đầu tư mở tài khoản để tạm ứng và thanh toán vốn.

- Đôn đốc chủ đầu tư thanh toán dứt điểm công nợ khi dự án đã quyết toán và tất toán tài khoản.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo và quyết toán sử dụng vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn xây dựng nông thôn mới theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Tổ chức công tác kiểm soát, thanh toán vốn theo quy trình nghiệp vụ thống nhất, đơn giản thủ tục hành chính nhưng đảm bảo quản lý vốn chặt chẽ, thanh toán kịp thời, đầy đủ, thuận tiện cho chủ đầu tư.

- Hết năm kế hoạch, xác nhận số thanh toán trong năm, lũy kế số thanh toán từ khởi công đến hết niên độ ngân sách nhà nước cho từng dự án, nhận xét về việc chấp hành chế độ quản lý, chấp hành định mức đơn giá, các chế độ chính sách theo quy định.

#### **5. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp huyện:**

- UBND cấp huyện, Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý các nguồn kinh phí, tiến độ giải ngân; quyết toán các công trình, dự án thuộc đề án thực hiện tại xã thuộc thẩm quyền huyện làm chủ đầu tư, thẩm định quyết toán kinh phí thuộc chương trình nông thôn mới cho cấp xã.

- Huy động nguồn lực của ngân sách cấp huyện cho chương trình nông thôn mới.

#### **6. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân xã:**

- Hàng năm UBND các xã căn cứ vào nguồn vốn cấp trên hỗ trợ, Ngân sách xã và các nguồn vốn huy động trên địa bàn lập kế hoạch thông qua ý kiến nhân dân, trình hội đồng nhân dân xã xem xét quyết định các dự án đầu tư.

- Huy động nguồn lực của ngân sách cấp xã cho chương trình nông thôn mới.

- UBND cấp xã chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác quản lý nguồn vốn huy động, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả nguồn kinh phí vốn đầu tư và vốn sự nghiệp.

- Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới của xã có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí đúng mục đích, định kỳ hàng tháng tổng hợp báo cáo cấp trên và công khai để nhân dân biết và giám sát.

- Định kỳ lập báo cáo tiến độ thực hiện, quyết toán kinh phí thuộc chương trình, báo cáo Phòng Tài chính - kế hoạch, Phòng Nông nghiệp phát triển nông





thôn, UBND cấp huyện và Văn phòng điều phối thực hiện chương mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Trên đây là một số Quy định hướng dẫn công tác huy động, quản lý và cấp phát các nguồn vốn tại các xã thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố; các xã căn cứ quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn này để triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Văn phòng điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

**SỞ NN&PTNT**  
**GIÁM ĐỐC**  
**SỞ KẾ HOẠCH & ĐẦU TƯ**  
**GIÁM ĐỐC**  
**SỞ TÀI CHÍNH**  
**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**KHO BẠC NHÀ NƯỚC**  
**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đặng Ngọc Sơn**      **Phan Cao Thanh**      **Hà Văn Trọng**      **Nguyễn Tiến Dũng**

**Nơi nhận:**

- Ban Chỉ đạo TW xây dựng nông thôn mới;
  - Thường trực Tỉnh ủy, HĐND;
  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
  - Các thành viên BCD xây dựng NTM tỉnh
  - Sở NN&PNTN, Văn phòng điều phối Chương trình, các sở, ban, ngành liên quan;
  - UBND các huyện, thành phố, thị xã (sao gửi các xã)
  - Lưu: VT: Sở NN&PTNT, Sở KH, Sở TC, Kho bạc Nhà nước.
- (để báo cáo)